

Bản án số: 744/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 27-8-2024

V/v: *Tranh chấp xác định cha mẹ cho con*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Ngọc Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàng

2. Bà Trần Quang Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Hải – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Ngọc Liên Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 436/2024/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 05 năm 2024 về việc “*Tranh chấp xác định cha cho con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1192/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Tuấn H, sinh năm 1985

Thường trú: 3 N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. – Có mặt

- Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc Gia Q, sinh năm 1986

Thường trú: 8 T, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện ngụ tại : 3 N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. – Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 09/4/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Tuấn H trình bày:

Vào khoảng năm 2023, ông có quen biết bà Nguyễn Ngọc Gia Q. Sau đó tôi và bà Q phát sinh quan hệ tình cảm với nhau và trong thời gian đó bà Q mang thai và sinh ra cháu Nguyễn Bảo Minh Đ ngày 20/3/2024. Nay tôi xác nhận cháu Nguyễn Bảo Minh Đ là con ruột của tôi và yêu cầu Tòa án xác định trẻ Nguyễn Bảo Minh Đ là con ruột của tôi theo quy định pháp luật.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Nguyễn Ngọc Gia Q trình bày:

Bà và ông Nguyễn Thanh Tuấn H có quen biết và phát sinh tình cảm vào năm 2023. Trong thời gian quen ông H, bà có sinh bé Nguyễn Bảo Minh Đ, sinh ngày 20/3/2024 (chưa làm giấy khai sinh). Nay ông H khởi kiện đề nghị công nhận bé Nguyễn Bảo Minh Đ là con ruột của ông H thì bà yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật : Tòa án thực hiện đúng quy định về thời hạn đưa vụ án ra xét xử và thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát được quy định tại Điều 203, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự, Thư ký và Hội đồng xét xử đều tuân theo pháp luật tố tụng qui định tại Điều 28; Điều 48; Điều 69; Điều 79; Điều 171; Điều 173; Điều 203 và Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời khai của đương sự tại phiên tòa, đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Nguyễn Thanh Tuấn H khởi kiện bà Nguyễn Ngọc Gia Q để yêu cầu xác định ông H là cha đẻ của bé Nguyễn Bảo Minh Đ, sinh ngày 20/3/2024. Đây là tranh chấp Hôn nhân gia đình về việc: “Xác định cha cho con” được quy định tại Điều 88 của Luật hôn nhân & gia đình năm 2014. Bà Nguyễn Ngọc Gia Q hiện đang cư ngụ tại quận T, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa bà Nguyễn Ngọc Gia Q vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bà Nguyễn Ngọc Gia Q

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn: quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đều thừa nhận trong thời gian quen biết nhau có sinh được bé Nguyễn Bảo Minh Đ và cả hai đề nghị giám định DNA huyết thống và giải quyết theo quy định pháp luật.

Căn cứ Kết quả xét nghiệm DNA huyết thống số 9080-DTHPT-DNA HT ngày 30/7/2024 của Bệnh viện truyền máu huyết học thuộc sở y tế Thành phố H thể hiện: ‘*Hệ số kết hợp liên hệ cha con = 61248782799,8647; Xác suất liên hệ cha con = 99,9999% ; Kết luận kết quả cho thấy người con và người cha giả định có chung một số gen ở tất cả các loci được khảo sát ở trên nên không loại bỏ được sự liên hệ huyết thống cha con. Mặt khác dựa vào số liệu tần suất các “gen alen” của người Việt Nam ở các loci trên và sau khi so sánh những dữ liệu có được với một người Việt Nam không liên hệ huyết thống, xác suất ông Nguyễn Thanh Tuấn H là cha đẻ của Nguyễn Bảo Minh Đ là 99.9999%*’ Tòa án đã tiến hành công bố Kết quả xét nghiệm DNA huyết thống và các bên đương sự vẫn không có ý kiến tranh chấp đối với kết quả giám định.

Từ những căn cứ đã phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Tuấn H. Xác định ông Nguyễn Thanh Tuấn H là cha đẻ của trẻ trẻ Nguyễn Bảo Minh Đ có giấy chứng sinh số: SVV:0010597/24, mã GCS: 06767.GCS.79400.24 do bệnh viện H1 cấp ngày 21/3/2024.

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . tại phiên tòa: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Tuấn H là có căn cứ, nên chấp nhận.

[5] Về án phí: theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Thanh Tuấn H thuộc trường được miễn nộp án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: các Điều 88, 90, 91, 101, 102 và 128 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 267; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông **Nguyễn Thanh Tuấn H.**

- Xác định ông **Nguyễn Thanh Tuấn H** là cha đẻ của trẻ **Nguyễn Bảo Minh Đ** có giấy chứng sinh số: SVV:0010597/24, mã GCS: 06767.GCS.79400.24 do **bệnh viện H1** cấp ngày 21/3/2024

2. Về án phí: Ông **Nguyễn Thanh Tuấn H** thuộc trường hợp được miễn án phí theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho ông **Nguyễn Thanh T** Hồ số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008236 ngày 21/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- **TAND TP . HCM;**
- **VKSND TP . HCM**
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

Tô Thị Ngọc Phượng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA